

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HỒNG NGỰ  
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/HNGĐ-ST  
Ngày: 06-3-2024  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Nông Phú.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Bùi Tấn Dũng.
- Ông Nguyễn Tuấn Lam.

**Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Y Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thái Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 179/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023, về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Huỳnh Ngọc Q, sinh ngày 27/12/1984. Địa chỉ cư trú: Khóm L, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang; Có mặt.

2. **Bị đơn:** Anh Quách Văn S, sinh năm 1981; Địa chỉ cư trú: Ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 8 năm 2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Huỳnh Ngọc Q, trình bày: Năm 2005, chị và anh Quách Văn S tìm hiểu, quen biết đã đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn ngày 06/8/2007, tại UBND xã T. Sau khi kết hôn chung sống hạnh phúc. Đến đầu năm 2015, phát sinh mâu thuẫn về chuyện tình cảm gia đình, bất đồng quan điểm, sống chung không còn hạnh phúc. Năm 2017, anh S dọn ra ở riêng không sống chung đến nay. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không hàn gắn được nữa nên yêu cầu được ly hôn với anh Quách Văn S. Về con chung:

Có 02 con chung là Quách Như Ý, sinh ngày 03/3/2006 và Quách Như K, sinh ngày 05/11/2014; Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu K, không yêu cầu anh S cấp dưỡng, còn cháu Như Ý đã trên 18 tuổi không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về chia tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình tiến hành tố tụng, bị đơn anh Quách Văn S đã được Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định nhưng anh S vẫn không có mặt cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình cho Tòa án.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về tố tụng từ khi thụ lý vụ án và quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán thụ lý giải quyết vụ án theo đúng các quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tiến hành đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Cho chị Huỳnh Ngọc Q được ly hôn với anh Quách Văn S. Về việc nuôi con: Giao con chung cho chị Q tiếp tục nuôi dưỡng, anh S không phải cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị Huỳnh Ngọc Q khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Quách Văn S là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn anh Quách Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, không có yêu cầu phản tố nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa chị Huỳnh Ngọc Q và anh Quách Văn S được pháp luật công nhận, vì có đăng ký kết hôn phù hợp quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Xét, yêu cầu của chị Q là có căn cứ để chấp nhận, vì trong quá trình chung sống giữa chị Q và anh S có phát sinh mâu thuẫn gia đình. Chị Q và anh S không còn sống chung đã lâu vẫn không hàn gắn được. Tòa án đã triệu tập anh S đến tham gia phiên hòa giải và tham gia phiên tòa tổng cộng 4 lần nhưng anh S đều vắng mặt không có lý do, không thể hiện ý chí muốn đoàn tụ. Điều này cho thấy hôn nhân giữa chị Q và anh S không thể hàn gắn được, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Huỳnh Ngọc Q được ly hôn với anh Quách Văn S là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Có 02 con chung đang sống chung với chị Q, đã ổn định, 02 cháu cũng có nguyện vọng muốn sống với mẹ. Anh S chưa có yêu cầu nuôi con nên chấp nhận giao con chung là cháu K cho chị Q tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Đối với cháu Như Ý, đến nay đã đủ 18 tuổi không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về cấp dưỡng, chưa có yêu cầu nên chưa xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên chưa xem xét.

[6] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn chị Q phải chịu 300.000đ án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 9, 53, 56, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

**Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Ngọc Q. Cho chị Huỳnh Ngọc Q được ly hôn với anh Quách Văn S.

2. Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Ngọc Q.

2.1. Chị Huỳnh Ngọc Q được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Quách Như K, sinh ngày 05/11/2014.

2.2. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về cấp dưỡng, tài sản chung, nợ chung: Tòa án chưa xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh Ngọc Q chịu 300.000đ án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số

0006034 ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, đã nộp xong án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn, nếu có;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Nông Phú**